

Bản án số: 131/2018/HS-ST
Ngày 12-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Lê Viên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lý**

Ông Nguyễn Đức Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Phi Dũng** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 163/2018/TLST-HS ngày 14/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2018/QĐXXST-HS ngày 29/5/2018 đối với bị cáo:

Lưu Thị Thanh T., sinh năm: 1970, tại Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 5, Hương lộ A, phường N., thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: C., xã V., thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn T. (chết) và bà Nguyễn Thị L., sinh năm 1940; có chồng là Mai Xuân Q. (đã chết); 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại và bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo T. có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu H., sinh năm 1970. Nơi cư trú: Lô B, đường A, Vĩnh Diêm Trung, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Bà H. vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Vũ Thị L., sinh năm: 1972. Nơi cư trú: Tổ 7, L., phường N., thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Bà L. vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Tấn C., sinh năm: 1958. Nơi cư trú: 28/1E H., phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ông C. vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Trần Lê T., sinh năm: 1965. Nơi cư trú: Xã P., huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh. Ông T. vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/02/2017, Lưu Thị Thanh T. là nhân viên quán cà phê Go tại lô B, đường A, khu đô thị Vĩnh Diễm Trung, Vĩnh Hiệp, Nha Trang do chị Nguyễn Thị Thu H. làm chủ. Trong khi làm việc tại quán, T. thấy chị H. có để 01 giỏ xách hiệu Dior màu đà, bên trong có 22.047.500đ và một số giấy tờ cá nhân để trên tủ pha chế của quán cà phê nên T. đã nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc chị H. không để ý, T. đã lấy trộm chiếc giỏ xách trên rồi đem về phòng trọ của mình tại C., Vĩnh Thạnh, Nha Trang cất giấu. Sau khi lấy trộm, biết việc trộm cắp bị phát hiện nên T. đã nhờ anh Nguyễn Tấn C. trả lại giỏ xách trên cho chị H.. Chị H. sau khi bị mất tài sản đã đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Qua điều tra, T. đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 giỏ xách hiệu Dior và số tiền 22.047.500đ đã trả cho chủ sở hữu.

Tại văn bản số 14/HĐĐG ngày 17/01/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND có nội dung: Giỏ xách hiệu Dior màu đà không có cơ sở để định giá.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 27/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để xét xử đối với bị cáo Lưu Thị Thanh T. về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lưu Thị Thanh T., **xử phạt bị cáo T. từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại bà Nguyễn Thị Thu H.; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Vũ Thị L. có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng ông Nguyễn Tấn C., ông Trần Lê T. mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy việc vắng mặt của các đương sự có tên trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các ông bà H., L., C., T. theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Thị Thanh T. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng; các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 82/CT-VKSNT ngày 27/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Lưu Thị Thanh T. về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo T. phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, **bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại** và đã được người bị hại xin bãi nại nên áp dụng quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại bà Nguyễn Thị Thu H.; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Vũ Thị L. tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu việc bồi thường đối với bị cáo T. nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về vật chứng:

- 01 giỏ xách màu nâu da rắn hiệu Dior; 01 chứng minh nhân dân; 01 thẻ ATM; 01 sổ tiết kiệm mang tên Nguyễn Thị Thu H.; số tiền 22.047.500đ đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Thu H. nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Bị cáo Lưu Thị Thanh T. phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, tuyên bố bị cáo Lưu Thị Thanh T. phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Xử phạt bị cáo Lưu Thị Thanh T. **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả tài sản bị mất cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần vật chứng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Lưu Thị Thanh T. phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án . Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, người bị hại;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Viên